

Số: 616 /TBHH-CVHHTH

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của khu nước, vùng nước trước cầu cảng số 3, 4, 5
thuộc Bến cảng tổng hợp Nghi Sơn -Thanh Hóa

Vùng biển: Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa

Tên luồng: Luồng hàng hải Nghi Sơn

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Xét đơn đề nghị số 2026.07/ĐĐN/OIC ngày 06/7/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản Đại Dương.

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa thông báo về thông số kỹ thuật của khu nước, vùng nước trước cầu cảng số 3, 4, 5 thuộc Bến cảng tổng hợp Nghi Sơn - Thanh Hóa, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm đơn tia tần số 200kHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ như sau:

1. Vùng nước trước cầu cảng số 3:

Trong phạm vi vùng nước được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

STT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	C	19°18'38.3" N	105°49'02.5" E	19°18'34.7" N	105°49'09.3" E
2	D	19°18'37.6" N	105°49'00.7" E	19°18'34.0" N	105°49'07.4" E
3	E	19°18'45.6" N	105°48'57.5" E	19°18'42.1" N	105°49'04.2" E
4	F	19°18'46.3" N	105°48'59.2" E	19°18'42.7" N	105°49'05.9" E

Độ sâu đạt: 12.0 m (mười hai mét);

2. Vùng nước trước cầu cảng số 4:

Trong phạm vi vùng nước được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

STT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ

1	G	19°18'46.7"N	105°48'59.0"E	19°18'43.2"N	105°49'05.8"E
2	H	19°18'46.1"N	105°48'57.3"E	19°18'42.5"N	105°49'04.0"E
3	I	19°18'53.4"N	105°48'54.3"E	19°18'49.8"N	105°49'01.1"E
4	J	19°18'54.0"N	105°48'56.1"E	19°18'50.4"N	105°49'02.8"E

Độ sâu đạt: 9.6 m (chín mét sáu);

2. Vùng nước trước cầu cảng số 5:

Trong phạm vi vùng nước được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

STT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	G1	19°19'01.2"N	105°48'53.4"E	19°18'57.6"N	105°49'00.1"E
2	G2	19°18'54.8"N	105°48'55.8"E	19°18'51.2"N	105°49'02.5"E
3	G3	19°18'52.2"N	105°48'54.6"E	19°18'48.6"N	105°49'01.3"E
4	G4	19°19'00.6"N	105°48'51.5"E	19°18'57.0"N	105°48'58.2"E

Độ sâu đạt: 12.0 m (mười hai mét).

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện tàu thuyền căn cứ vào Thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và thông báo điều kiện khai thác cầu cảng của Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản Đại Dương để điều động tàu thuyền vào, rời và khai thác tại cầu cảng an toàn. /.

Nơi nhận:

- Cục HHĐTVN (để b/cáo);
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Giám đốc (để b/cáo);
- Các Cảng vụ: Hàng hải, Đường thủy nội địa;
- Tổng C.ty BDATHH Việt Nam (th/báo trên website);
- Trung tâm PHTKCN hàng hải khu vực I;
- C.ty TNHH MTV Hoa tiêu miền Bắc;
- CN C.ty TNHH MTV HT miền Bắc - Hoa tiêu VI;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Các Hiệp hội chủ tàu;
- Các Doanh nghiệp vận tải biển;
- Các Doanh nghiệp cảng biển;
- Các C.ty Đại lý hàng hải;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài duyên hải);
- Công ty CP Đầu tư Khoáng sản Đại Dương;
- Website Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa;
- Phòng An toàn - An ninh hàng hải;
- Đại diện Lệ Môn;
- Lưu: VT, QLKCHT (01 bản).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Duy Hiếu